

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: *1597*/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quảng Nam, ngày 18 tháng 9 năm 2017*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế tạm thời quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Cơ sở xã hội trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/12/2014 của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 của UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2166/QĐ-UBND ngày 16/6/2017 của UBND tỉnh về việc thành lập Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Nam trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội Quảng Nam;

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 177/TTr-LĐTBXH ngày 07/8/2017,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tạm thời quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Cơ sở xã hội trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

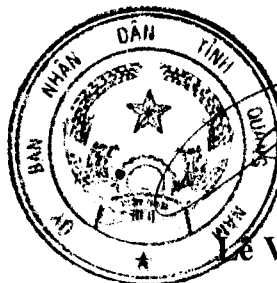
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ LĐ-TB&XH;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Nguyên).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Le Van Thanh*  
**Le Văn Thanh**

## **QUY CHẾ**

**Tạm thời quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định  
vào Cơ sở xã hội trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng  
biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~417~~ **417** QĐ-UBND ngày ~~28~~ **28**/9/2017 của UBND tỉnh)*

### **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế tạm thời này quy định về tổ chức quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định (gọi tắt là học viên) vào Cơ sở xã hội trong thời gian lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân cấp huyện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với viên chức và nhân viên hợp đồng tại Cơ sở xã hội và Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên không có nơi cư trú ổn định trên địa bàn tỉnh do cơ quan, tổ chức phát hiện, lập hồ sơ ban đầu đưa vào Cơ sở xã hội tiếp nhận để quản lý, cắt cơn, giải độc, phục hồi, tư vấn tâm lý, điều trị các chứng rối loạn tâm thần, ổn định sức khỏe và quản lý trong thời gian hoàn chỉnh hồ sơ để Tòa án nhân dân cấp huyện mở phiên họp xem xét, quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và các tổ chức, cá nhân có quan hệ phối hợp với Cơ sở.

#### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Người không có nơi cư trú ổn định là người không xác định được nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú; người có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú nhưng không sinh sống tại đó mà thường xuyên đi lang thang, không có nơi ở cố định.

2. Người nghiện ma túy là người sử dụng trái phép chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và bị lệ thuộc vào các chất này.

3. Cơ quan lập hồ sơ là Công an cấp xã; Công an cấp huyện; lực lượng cảnh sát phòng, chống ma túy Công an tỉnh.

#### **Điều 4. Nguyên tắc áp dụng**

1. Việc đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Cơ sở xã hội tiếp nhận phải được thực hiện nhanh chóng để kịp thời chữa bệnh, cắt cơn,

giải độc phục hồi, tư vấn tâm lý, điều trị các chứng rối loạn về tâm thần, ổn định sức khỏe và quản lý trong thời gian chờ cơ quan chức năng làm hồ sơ, thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Việc khám và điều trị thực hiện theo quy định phác đồ điều trị của Bộ Y tế.

3. Đảm bảo kịp thời, đồng bộ, hiệu quả trong công tác phối hợp triển khai thực hiện giữa các cơ quan: UBND cấp xã, Công an, Tư pháp, Lao động - Thương binh và xã hội, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, hoàn chỉnh hồ sơ để Tòa án nhân dân mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm thân thể, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định bị đưa vào và đang quản lý tại Cơ sở xã hội.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ của Cơ sở xã hội**

1. Tổ chức tiếp nhận, bàn giao người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật.

2. Cơ sở xã hội thực hiện công tác quản lý, đảm bảo điều kiện ăn ở, điều trị cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý, phục hồi, giáo dục, cung cấp các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe cho người nghiện ma túy, liên thông xét nghiệm, điều trị ARV cho người nghiện ma túy nhiễm HIV/AIDS, rà soát, phân loại, xác minh nơi cư trú để chuyển gửi điều trị theo quy định; phòng, chống thâm lậu ma túy và giữ gìn an ninh trật tự tại cơ sở.

3. Thông báo kịp thời với các cơ quan chức năng và địa phương các trường hợp người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định bỏ trốn để xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Hàng năm, lập kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghiệp vụ quản lý, chuyên môn điều trị cắt cơn nghiện ma túy.

5. Định kỳ 6 tháng, năm, thực hiện báo cáo UBND tỉnh qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; thông tin đến các Sở, ngành, địa phương liên quan về tình hình, kết quả hoạt động của Cơ sở xã hội.

#### **Điều 6. Thẩm quyền xác định người nghiện ma túy**

Người có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy là bác sỹ, y sỹ, được cấp chứng nhận hoặc chứng chỉ tập huấn về chẩn đoán, điều trị cắt cơn nghiện ma túy do các cơ quan, tổ chức được Bộ Y tế giao tổ chức tập huấn và cấp chứng chỉ, đang làm việc tại: Các cơ sở y tế quân y, y tế quân dân y; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của ngành công an; phòng y tế của cơ sở cai nghiện bắt buộc; phòng y tế của các cơ sở có chức năng tiếp nhận, quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định, trong thời gian lập hồ sơ để Tòa án nhân dân xem xét quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; trạm y tế xã, phường, thị

trần; phòng khám đa khoa khu vực; bệnh viện cấp huyện trở lên và bệnh viện thuộc các bộ, ngành khác.

**Điều 7. Thẩm quyền ban hành quyết định đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở xã hội tiếp nhận**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn nơi lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa người vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc có thẩm quyền ban hành quyết định giao cho Cơ sở xã hội tiếp nhận quản lý, cắt con, giải độc, tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ hoàn chỉnh để Tòa án nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

**Điều 8. Thời hạn người nghiện được quản lý chữa bệnh tại Cơ sở xã hội**

Thời hạn người nghiện được quản lý chữa bệnh tại Cơ sở xã hội được tính từ ngày có Quyết định giao người nghiện cho Cơ sở xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cho đến khi Tòa án nhân dân cấp huyện ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không quá 37 ngày (ngày làm việc).

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC QUẢN LÝ NGƯỜI NGHIỆN MA TÚY**

**Điều 9. Thủ tục tiếp nhận người nghiện không có nơi cư trú ổn định trong thời gian xác minh làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Cơ sở xã hội**

Khi có quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về việc giao người nghiện ma túy cho Cơ sở xã hội tiếp nhận quản lý, cơ quan công an lập hồ sơ tiến hành bàn giao người nghiện cho Cơ sở xã hội, Cơ sở xã hội thực hiện các việc sau:

1. Tiếp nhận, kiểm tra đối chiếu người và quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cùng các tài liệu, hồ sơ hợp lệ theo quy định.
2. Lập biên bản giao, nhận hồ sơ và người bị đưa vào quản lý tại Cơ sở xã hội, biên bản xác định tình trạng sức khỏe của người được đưa vào Cơ sở xã hội.
3. Vào sổ theo dõi danh sách người được đưa vào quản lý tại Cơ sở xã hội.

**Điều 10. Quy trình thực hiện các công việc tại Cơ sở xã hội**

Sau khi tiếp nhận người nghiện, Cơ sở xã hội tiến hành thực hiện các bước:

1. Phân loại và tư vấn về phương pháp điều trị, cai nghiện ma túy cho người nghiện.
2. Kiểm tra tình trạng sức khỏe, hội chứng cai,... theo hướng dẫn của Bộ Y tế để xác định tình trạng nghiện.

3. Lập hồ sơ bệnh án theo quy định, xây dựng phác đồ điều trị cắt cơn giải độc, phục hồi sức khỏe, tư vấn tâm lý.

4. Hướng dẫn chấp hành nội quy, quy định về khám chữa bệnh; các nội quy sinh hoạt của người bệnh trong thời gian ở Cơ sở xã hội .

5. Kiểm tra quản lý tài sản, tư trang cá nhân, bảo quản trong thời gian người nghiện điều trị tại Cơ sở xã hội và hoàn trả đầy đủ khi người nghiện được ra khỏi Cơ sở xã hội.

6. Tổ chức cắt cơn giải độc, phục hồi sức khỏe cho người nghiện theo phác đồ điều trị của Bộ Y tế quy định.

7. Thực hiện các biện pháp vật lý trị liệu, tư vấn tâm lý, giúp người nghiện ma túy ổn định sức khỏe, giảm hội chứng cai. Đồng thời, hướng dẫn lập kế hoạch điều trị cho từng người nghiện ma túy.

8. Tổ chức điều trị các bệnh nhiễm trùng cơ hội, điều trị HIV (nếu có).

9. Tiến hành phân khu quản lý người nghiện theo giới tính, độ tuổi, tình trạng sức khỏe; tình trạng nghiện ma túy, đối tượng có tiền án, tiền sự.

10. Bố trí nơi ăn ở, sinh hoạt theo yêu cầu điều trị và tình trạng sức khỏe của người nghiện, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho người nghiện trong thời gian được quản lý chữa bệnh tại Cơ sở xã hội.

### **CHƯƠNG III**

## **CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI NGƯỜI NGHIỆN MA TÚY TRONG THỜI GIAN CHỮA BỆNH TẠI CƠ SỞ XÃ HỘI**

### **Điều 11. Chế độ chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe**

1. Học viên được điều trị cắt cơn, giải độc; điều trị rối loạn tâm thần và điều trị các bệnh nhiễm trùng cơ hội. Việc điều trị phải tuân thủ theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

2. Học viên được sàng lọc, đánh giá mức độ nghiện để xây dựng và thực hiện kế hoạch cai nghiện phù hợp; được tư vấn, được tham gia sinh hoạt nhóm nhằm giúp họ thay đổi hành vi, nâng cao kỹ năng sống, kỹ năng giải quyết tình huống gặp phải trong quá trình cai nghiện và kỹ năng phòng chống tái nghiện.

3. Học viên được lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, kiểm tra sức khỏe, việc khám sức khỏe định kỳ phải được lập thành phiếu khám sức khỏe và được lưu trong hồ sơ theo dõi sức khỏe.

4. Học viên bị suy giảm sức khỏe hoặc mắc bệnh vượt quá khả năng điều trị của Cơ sở xã hội thì được chuyển đến cơ sở y tế cấp huyện trở lên để chữa trị, chăm sóc. Trường hợp gia đình có nguyện vọng đưa về gia đình để chăm sóc và điều trị thì phải có xác nhận rõ tình trạng bệnh nặng của cơ sở y tế cấp huyện trở

lên và đơn đề nghị của gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú.

### **Điều 12. Chế độ ăn, mặc và sinh hoạt**

1. Học viên trong thời gian chữa bệnh tại Cơ sở xã hội được hưởng như tiêu chuẩn định lượng ăn của người đang chấp hành áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc. Ngày lễ, Tết dương lịch, ngày Tết nguyên đán học viên được ăn thêm ngoài tiêu chuẩn ngày thường.

2. Học viên được trang bị quần áo và đồ dùng sinh hoạt thiết yếu.

3. Học viên chữa bệnh tại Cơ sở xã hội được sắp xếp phòng ở tập thể. Tùy vào lứa tuổi, tính chất, giới tính và tình hình sức khỏe được sắp xếp chỗ ở phù hợp. Phòng ở phải đảm bảo thoáng mát, hợp vệ sinh.

4. Tổ chức tiếp sóng các chương trình thời sự trên hệ thống truyền thanh, truyền hình để học viên được tiếp cận các thông tin cần thiết hàng ngày; tổ chức cho học viên tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, đọc sách, báo, xem truyền hình và các hoạt động vui chơi giải trí khác ngoài thời gian chữa bệnh.

### **Điều 13. Giải quyết chế độ chịu tang**

1. Khi có bố, mẹ, vợ hoặc chồng, con chết thì học viên được phép về để chịu tang. Thời gian về chịu tang tối đa không quá 05 ngày, không kể thời gian đi đường và được tính vào thời hạn chấp hành quyết định.

2. Gia đình học viên phải làm đơn đề nghị cho học viên về chịu tang có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi học viên cư trú gửi Giám đốc Cơ sở xem xét quyết định. Việc giao và nhận học viên giữa Cơ sở với gia đình phải được lập thành biên bản ghi rõ họ tên học viên, thời gian, họ tên người giao, họ tên người nhận, biên bản lập thành 02 bản mỗi bên giữ một bản và thông báo cho UBND cấp xã biết thời gian học viên về chịu tang.

### **Điều 14. Giải quyết trường hợp học viên chết trong thời gian quản lý tại Cơ sở xã hội**

1. Trong thời gian đang chấp hành quyết định, nếu học viên bị chết thì Giám đốc Cơ sở phải báo ngay cho cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, cơ quan y tế gần nhất để lập biên bản xác nhận nguyên nhân chết; việc lập biên bản phải có học viên làm chứng. Trong trường hợp cần thiết thì trưng cầu giám định pháp y.

2. Cơ sở có trách nhiệm thông báo ngay cho thân nhân học viên chết biết để nhận về mai táng. Trường hợp không có thân nhân hoặc thân nhân không đến trong vòng 24 giờ thì Giám đốc Cơ sở có trách nhiệm tổ chức mai táng.

### **Điều 15. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí để thực hiện các chế độ đối với người nghiện ma túy trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở xã hội được đảm bảo từ nguồn ngân sách Nhà nước

giao hằng năm cho Cơ sở theo Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

#### **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 16. Trách nhiệm thi hành**

1. Mọi hoạt động của Cơ sở xã hội phải thực hiện theo đúng nội dung quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, quản lý và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này đối với Cơ sở xã hội.

3. Giám đốc Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Nam chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của Cơ sở xã hội theo quy định của Quy chế và các quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 17.** Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh; Giám đốc Cơ sở cai nghiện ma túy có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trình UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /v

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
ĐẠI CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Thanh**